TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS -ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Chử Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

1. **Đinh Văn N**, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2001;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N, sinh năm 1977 và bà Hán Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. **Phạm Đức A**, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2000;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1956; vợ, con: chưa có;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1953;

Địa chỉ: Khu 7, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

2. Ông Lê Thanh H, sinh năm 1946

Địa chỉ: Khu 5, xã H, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 4, xã K, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

4. Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 4, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

5. Ông Đặng Văn L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu 4, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

6. Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 12, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Văn H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu 02, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 12/9/2018, Đinh Văn N nảy sinh ý định trộm cắp chim cảnh, nên gọi điện thoại cho Đặng Văn H rủ đi chơi. Lúc này, H đang ở nhà nên đồng ý, rồi H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đến đón N tại khu vực đường đê thuộc khu 2, xã T, huyện T. Khi gặp nhau, N nói với H "Anh em mình ra ngoài này uống nước". H đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở Đinh Văn N đi theo Quốc lộ 32C, từ huyện T qua cầu P sang huyện Lâm Thao rồi đi theo Quốc lộ 2D về thành phố V. Khi đi đến địa phận thuộc khu 7, xã B, huyện Lâm Thao, Nghị nhìn thấy dưới mái che cổng ra vào lợp bằng tôn của gia đình bà Nguyễn Thị V, có treo 01 lồng chim, bên trong có nhốt một con chim, do đã đi qua cổng nhà bà V, nên N nói với H: "Quay xe lại để anh lấy con chim này". H không nói gì mà điều khiển xe quay lại, khi quay lại được khoảng 100m, thì đến vị trí cổng nhà bà V. Nghị bảo H dừng xe lại đứng đợi trên đường, còn N đi bộ xuống cổng nhà bà V trèo lên cánh cổng bằng sắt, với tay lấy 01 lồng chim bằng kim loại, màu trắng, hình trụ tròn cao 50cm, đường kính 30cm, bên trong nhốt 01 con chim chào mào, lông màu đen. N cầm lồng chim quay lại nơi H đang đứng bảo H chở về huyện T. Trên đường đi, N dùng tay bắt con chim đang nhốt ở trong lồng đúc vào túi quần đùi bên trái đang mặc, còn chiếc lồng N ném xuống ven đường đi phía bên phải. Khi đi qua cầu P, đến địa phận xã C, huyện T, thì Nghị và H dừng xe lại để hút thuốc lá. Lúc này N kiểm tra thì phát hiện con chim Chào mào đã bị mất. Sau đó, N và H ai về nhà nấy.

Khoảng 22 giờ 30 phút, cùng ngày 12/9/2018, Đinh Văn N đang ở nhà, thì Phạm Đức A, sử dụng điện thoại di động IPhone 5s gọi điện rủ Nghị đi trộm cắp chim và hoa phong lan. N đồng ý, Phạm Đức A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ đen, biển số 19N1-170.79 đến đón N (xe A mượn của bác rể là ông Đinh

Hùng T, sinh năm 1961, ở khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, ông T không biết A dùng xe đi trộm cắp tài sản). Phạm Đức A chở N đi qua cầu P, rẽ theo Quốc lộ 2D về phía thành phố V được khoảng 100m, A và N quan sát thấy trên cột nhà ở bên trái theo hướng từ ngoài nhìn vào của gia đình chị Nguyễn Thị Kim H có treo 01 lồng chim bên trong có nhốt chim. Phạm Đức A cho xe dừng lại và dựng xe trên đường đê, rồi cả hai trèo qua tường rào vào khu vực nhà chị H, N vào lấy 01 lồng chim có khung bằng gỗ, hình hộp chữ nhật, mặt đáy vuông, nan lồng bằng nhựa màu trắng có kích thước 55.5cm x 31.2cm x 31,2cm, bên trong nhốt 01 con chim chào mào, màu lông đen, hai bên má có lông màu đỏ, đỉnh đầu có lông mọc dựng thành mào, rồi cả hai theo đường cũ ra ngoài. A tiếp tục điều khiển xe mô tô chở N quay lại cầu P, giấu chiếc lồng có con chim bên trong vào một bụi cây bên phải đường, theo hướng V đi cầu P, cách đầu cầu P khoảng 20m. Sau đó, A tiếp tục điều khiển xe mô tô chở N đi theo Quốc lộ 2D hướng từ cầu P đi thị xã P. Khi đi cách cầu P khoảng 01 km, Anh và Nghị thấy bên trái giáp đường đi, trong lán để xe của gia đình ông Lê Thanh H, có treo 01 chiếc lồng chim, bên trong có nhốt chim. A dừng xe mô tô rồi dựng ở ven đường, A và N trèo qua tường rào, N vào lấy 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 78cm, đường kính 38,5cm, bên trong nhốt 01 con chim cu gáy, màu lông nâu, xám, rồi theo đường cũ ra ngoài. A chở N đi theo đường Quốc lộ 2D về hướng thành phố V giấu chiếc lồng chim có con chim vừa trộm cắp được của gia đình ông Lê Thanh H vào bụi cây đã giấu chiếc lồng và con chim trộm cắp được của chị Nguyễn Thị Kim H trước đó.

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 13/9/2018, Phạm Đức A tiếp tục điều khiển xe mô tô, chở Đinh Văn N đi theo Quốc lộ 2D, đến địa phận khu 4, xã B, huyện L, thấy phía dưới bên trái đường đi, trên bờ tường rào bên trái theo hướng nhìn vào sân của gia đình anh Trần Tuấn A, có đặt 02 chiếc lồng chim bằng kim loại hình hộp chữ nhật để cạnh nhau, kích thước như nhau là 100cm x 50cm x 46cm, lồng phía ngoài, nhốt 01 con gà tre, lông màu đỏ tía, lồng phía trong giáp nhà ở, nhốt 02 con chim cu gáy, lông màu trắng (loại chim cu Pháp). A dừng xe mô tô dựng trên đường, rồi cùng N trèo qua tường rào vào trong sân nhà anh Trần Tuấn A, Phạm Đức A đi lại mở cửa lồng để N bắt 02 con chim cu gáy và bắt con gà tre, rồi cả hai trèo ra ngoài, A mở cốp xe mô tô để N cho 02 con chim cu gáy và con gà tre vào cốp xe đóng lại. A chở N quay lại vị trí bụi cây đã giấu chim và lồng chim lấy số chim và lồng chim cùng nhau đi về. Khi về đến khu vực Đình thuộc khu 3, xã T, huyện T, cả hai dừng lại chia tài sản vừa trộm cắp được. Đinh Văn N lấy lồng chim cùng con chim chào mào trộm cắp của chị Nguyễn Thị Kim H và con gà tre trộm cắp của anh Trần Tuấn A. Phạm Đức A lấy lồng chim cùng con chim cu gáy, lông màu nâu xám trộm cắp của nhà ông Lê Thanh H và 02 chim cu gáy lông màu trắng trộm cắp tại nhà anh Trần Tuấn A. Lúc này, N rủ A đi trộm cắp tiếp tại địa bàn huyện L.

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 13/9/2018, Phạm Đức A tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 19N1 - 170.79 chở N đi sang huyện L để trộm cắp tài sản. A và N đi đến nhà ông Nguyễn Trọng H, N trèo qua tường rào vào trộm cắp 01 lồng bẫy chim làm bằng kim loại màu đen, bên ngoài lồng được bao bằng lưới nhựa màu vàng treo tại lán để xe lợp mái bằng tôn, thấy có chó sủa nên N không lấy thêm tài sản gì nữa mà cầm chiếc lồng bẫy chim trèo ra ngoài, rồi A điều khiển xe mô tô chở N đem giấu chiếc lồng bẫy chim ở lề đường đê thuộc khu 4, xã B. Sau đó, N chỉ đường cho A đi đến nhà của bà Nguyễn Thị V để trộm cắp hoa lan. Đến nơi, A dựng xe trên đê, cùng N trèo qua tường rào vào nhà ở của gia đình bà V. Do gia đình bà V có lắp chuông báo động ở khu vực trồng hoa lan, nên chuông báo động kêu. A và N sợ bị phát hiện, nên trèo tường ra ngoài, quan sát thấy trên cột điện giáp tường rào trước nhà bà V có hộp đồng hồ công tơ điện, bên trong có gắn cầu dao điện. A trèo lên cột điện sập đóng cầu dao, thấy ánh điện bảo vệ trong sân nhà bà V tắt. A cùng N tiếp tục trèo qua tường rào vào trong sân nhà bà V, A tháo lấy 01 giò hoa lan loại Đen giô có 04 thân và 01 giò hoa lan loại Phi điệp màu tím, đưa cho N cầm. Sau đó cả hai trèo qua tường rào ra ngoài thì bị gia đình bà V phát hiện, tri hô. N và A bỏ lại 02 giò hoa lan, 02 đôi dép nhựa và chiếc xe mô tô biển số 19N1 - 170.79, chạy bộ theo Quốc lộ 2D về hướng cầu P cách nhà bà V khoảng 300m thì dừng lại, ngồi ở ven đường nghe ngóng tình hình. Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản bà V đã báo Công an xã B biết để giải quyết. Khoảng 15 phút sau, A và N quay lại nhà bà V để xin chiếc xe mô tô. Công an xã B đến đưa N và A về trụ sở làm việc, tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ đen, biển số 19N1-170.79; 02 giò hoa lan; 02 đôi dép nhựa màu đen của N và A để lại khi bỏ chạy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S màu trắng, số imei: 358757056262598, bên trong cài sim số 0789052346 của Phạm Đức A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, màn hình bị rạn, bên trong cài sim số 01645760002 của Đinh Văn N;

Đinh Văn N đưa Công an xã B đến nơi cất giấu lấy nộp cho Công an xã B 01 lồng chim (loại lồng bẫy chim), làm bằng kim loại màu đen, bên ngoài lồng được bao bằng lưới nhựa màu vàng (Chiếc lồng chim này xác định được là của gia đình ông Nguyễn Trọng H).

Công an xã B rà soát quanh khu vực đã thu giữ được 01 lồng chim khung làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim hình hộp chữ nhật, có kích thước 64cm x 25cm x 25cm (Chiếc lồng chim này xác định được là tài sản của gia đình ông Đặng Văn L).

Sau khi lập biên bản sự việc Công an xã B đã bàn giao hồ sơ và các vật chứng liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả định giá tài sản thiệt hại của bà Nguyễn Thị V: Tài sản H và N trộm cắp trị giá: 570.000 đồng; tài sản N và Phạm Đức A trộm cắp nhà bà Nguyễn Thị V trị giá:

1.710.000 đồng; tài sản thiệt hại của bà Nguyễn Thị Kim H trị giá: 580.000 đồng; tài sản thiệt hại của ông Lê Thanh H trị giá: 690.000 đồng; tài sản thiệt hại của anh Trần Tuấn A trị giá: 450.000 đồng; tài sản thiệt hại của ông Nguyễn Trọng H trị giá: 50.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn N và Phạm Đức A khai nhận hành vi như nội dung nêu trên. Đồng thời khai nhận hành vi trộm cắp trước đó như sau:

Đinh Văn Nghị khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 06/9/2018, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng biển số 19N1 - 190.57 chở Đặng Văn H; Nguyễn Hồng D, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng (không rõ biển số) chở Lê Đức A đi sang huyện L để trộm cắp chim cảnh. Cả nhóm đi theo đường Quốc lộ 2D hướng từ cầu P đi thành phố V, khi đến địa phận khu 4, xã B, huyện L, thấy dưới mái che sân lợp bằng tôn của gia đình ông Đặng Văn L, có treo nhiều lồng chim trong lồng có nhốt chim, nên tất cả rủ nhau vào trộm cắp. D và H đứng ngoài cảnh giới còn Đinh Văn N và Lê Đức A trèo qua tường rào vào khu vực nhà ở của gia đình ông L, trộm cắp được 04 lồng chim, bên trong mỗi lồng có 01 con chim.

Cụ thể: 02 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm; bên trong mỗi lồng đều có nhốt 01 con chim khướu bạc má, màu lông đen; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm; trong lồng nhốt 01 con chim họa mi, màu lông nâu, vàng; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm; trong lồng nhốt 01 con chim cu gáy, màu lông nâu, xám;

Sau khi trộm cắp được số chim và lồng chim trên, tất cả đi về xã T. Do không ai lấy, nên N giữ lại để nuôi.

Ngày 14/9/2018, ông Đặng Văn L trình báo về việc đêm ngày 06/9/2018, gia đình ông bị trộm cắp 04 lồng chim bên trong nhốt 04 con chim phù hợp với đặc điểm những tài sản mà Đinh Văn N khai cùng Nguyễn Hồng D, Lê Đức A, Đặng Văn H trộm cắp đêm ngày 06/9/2018.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Thao tiến hành định giá các tài sản thiệt hại. Trong đó, tài sản của ông Đặng Văn L bị trộm cắp đêm ngày 06/9/2018, kết quả: Tổng trị giá tài sản: 4.860.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Cơ quan điều tra tạm giữ tại nhà Đinh Văn N: 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, bên trong nhốt 01 con chim khướu màu lông đen; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm, bên trong nhốt 01 con chim họa mi, màu lông nâu, vàng; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm, trong lồng nhốt 01 con chim cu gáy, màu lông nâu, xám; Các tài sản thu được phù hợp với tài sản của ông Đặng Văn L bị trộm cắp. Riêng con chim khướu màu lông đen N khai nhận là của gia đình N.

Ngoài ra, ông Đặng Văn L báo cáo đêm ngày 09/9/2018, gia đình ông còn bị trộm cắp 08 con chim, 07 lồng chim, kết quả định giá tài sản: Tổng trị giá là: 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) nhưng Cơ quan điều tra chưa làm rõ đối tượng trộm cắp.

Phạm Đức A khai nhận: khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 09/9/2018, Phạm Đức A cùng với Lê Đức A, Nguyễn Hồng D, Nguyễn Hồng S (em ruột D), ngồi chơi tại bờ đê thuộc địa phận xã T, huyện T. Trong khi ngồi nói chuyện, D nói: "Chúng mày đi lấy chim không?". Ý nói đi trộm cắp chim cảnh. Tất cả đồng ý, Phạm Đức A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ đen, biển số 19N1-170.79 chở Lê Đức A, còn Nguyễn Hồng D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng chở Nguyễn Hồng S, đi qua cầu P, theo Quốc lộ 2D hướng về thành phố V để tìm nhà nào có chim cảnh sẽ trộm cắp. Khi đi đến địa phận xã B do không tìm thấy có nhà nào có chim cảnh, nên Phạm Đức A điều khiển xe mô tô chở Lê Đức A quay về. Trên đường đi về, không thấy xe của D và S, Phạm Đức A điều khiển xe quay lại để tìm, đến địa phận khu 12, xã B, huyện L, Phạm Đức A nhìn thấy Nguyễn Hồng D đang ngồi trên xe mô tô dựng trên đường bê tông đầu ngõ dưới chân đê bên trái (tính theo hướng từ cầu P đi thành phố V). Phạm Đức A dừng xe trên đê nhìn thấy Nguyễn Hồng S mỗi tay xách 01 chiếc lồng chim, bên trong có nhốt chim đi từ trong ngõ bê tông đi ra và đưa số lồng và chim này cho D giữ, sau đó S tiếp tục quay lại đi vào trong ngõ, đến nhà ở của gia đình ông Nguyễn Trọng H, S trèo qua tường rào đi vào trong khu vực nhà ông H. Khoảng 05 phút sau, S quay ra sách 03 chiếc lồng chim bên trong có nhốt chim, rồi tất cả lên xe mô tô đi về huyện T. Khi đi đến Trạm bơm thuộc khu 2, xã B, huyện L, tất cả dừng lại và kiểm tra số chim, lồng chim trộm cắp được gồm 05 lồng chim, bên trong nhốt 05 con chim có đặc điểm: 02 lồng chim, đều hình trụ tròn, khung, nan làm bằng trúc, màu vàng, cao 70cm, đường kính 40cm; bên trong mỗi lồng nhốt 01 con chim khướu, bạc má, màu lông đen; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 40cm; bên trong nhốt 01 con chim họa mi, màu lông nâu, vàng; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30cm, trong lồng nhốt 01 con chim chích chòe, màu lông đen, trắng; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu vàng nâu, cao 40cm, đường kính 30cm; bên trong nhốt 01 con chim chào mào, màu lông đen, ở hai bên má có lông màu đỏ cam, đỉnh đầu có lông mọc dựng đứng thành mào.

Sau đó tất cả đi về xã T, huyện T. Nguyễn Hồng D bảo Phạm Đức A và Lê Đức A lấy chim nhưng Lê Đức A không lấy, Phạm Đức A lấy lồng chim có nhốt chim chào mào, còn lại Nguyễn Hồng D lấy số lồng và chim còn lại.

Ngày 13/9/2018, ông Nguyễn Trọng H trình báo về việc đêm 09/9/2018, gia đình ông bị mất 05 con chim và 05 lồng chim phù hợp với đặc điểm tài sản mà Phạm Đức A khai cùng Nguyễn Hồng D, Nguyễn Hồng S, Lê Đức A trộm cắp đêm ngày 09/9/2018.

Kết quả định giá các tài sản của gia đình ông H bị trộm cắp: Tổng trị giá tài sản: 4.850.000 đồng (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã tạm giữ được tại nhà của Phạm Đức A 01 con chim chào mào lông màu đen; thu giữ của Nguyễn Hồng D 01 con chim khướu, lông màu đen, hai bên má có lông màu trắng phù hợp với tài sản ông Nguyễn Trọng H bị trộm cắp (D khai do N, A, H cho vào khoảng thời gian tháng 8/2018). Cơ quan điều tra làm rõ con chim này là của gia đình ông Nguyễn Trọng H.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Đặng Văn H không thừa nhận trộm cắp cùng với N, D và Lê Đức A. Còn đối với Nguyễn Hồng D, Nguyễn Hồng S và Lê Đức A, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao triệu tập nhiều lần đến làm việc nhưng không có kết quả, Cơ quan điều tra xác minh, xác định các đối tượng trên không có mặt tại địa phương, nên đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa tìm được.

Quá trình điều tra bị cáo Đinh Văn N tự giao nộp: 01 lồng chim khung bằng gỗ, hình hộp chữ nhật, mặt đáy vuông, nan nhựa trắng, kích thước 55.5cm x 31.2cm x 31,2cm; Cơ quan điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1980 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H.

Cơ quan điều tra rà soát tại đoạn đường quốc lộ 2D thuộc khu 4, xã B, huyện L, là khu vực bị cáo Đinh Văn N khai vứt bỏ lồng chim đã trộm cắp của bà Nguyễn Thị V, thu được: 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 35cm. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu chiếc lồng này.

Về đồ vật, tài liệu được tạm giữ:

** Khi lập Biên bản sự việc Công an xã B tạm giữ:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ đen, biển số 19N1-170.79; 01 giò hoa Lan Đen giô, có 04 thân; 01 giò hoa Lan Phi Điệp tím, có 27 thân; 02 đôi dép loại dép nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S trắng, imei: 358757056262598 của Phạm Đức A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, màn hình bị rạn của Đinh Văn N; 01 lồng chim (loại lồng bẫy chim), làm bằng kim loại màu đen, bên ngoài lồng được bao bằng lưới nhựa màu vàng;

** Tạm giữ tại nhà Nguyễn Hồng D:* 01 con chim khướu màu lông đen, cổ màu trắng;

** Tạm giữ tại nhà Phạm Đức A:* 02 con chim cu gáy (loại chim cu Pháp), màu lông trắng; 01 lồng chim được ghép từ nhiều thanh bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn, cao 78cm, đường kính 38,5cm; 01 con chim chào mào, màu lông đen, ở hai bên má có lông màu đỏ cam, đỉnh đầu con chim có lông mọc dựng đứng thành mào;

** Tạm giữ tại nhà Đinh Văn N và N đem nộp cho Cơ quan điều tra:* 01 lồng chim khung bằng gỗ, hình hộp chữ nhật, mặt đáy vuông, nan nhựa trắng, kích thước 55.5cm x 31.2cm x 31,2cm; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm; bên trong lồng nhốt 01 con chim khướu, màu lông đen; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm, bên trong nhốt 01 con chim họa mi, màu lông nâu, vàng; 01 lồng

chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm; trong lồng nhốt 01 con chim cu gáy, màu lông nâu, xám;

** Công an xã B rà soát tạm giữ:* 01 lồng chim khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim hình hộp chữ nhật, có kích thước 64cm x 25cm x 25cm;

** Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao rà soát tạm giữ:* 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 35cm.

Về xử lý đồ vật, tài liệu: Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cụ thể như sau:

- *Trả cho ông Đinh Hùng T*: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu sơn đỏ, đen, biển số 19N1- 170.79;

- *Trả cho ông Nguyễn Trọng H:* 01 lồng chim (loại lồng bẫy chim), làm bằng kim loại màu đen, bên ngoài lồng được bao bằng lưới nhựa màu vàng; 01 con chim khướu màu lông đen, cổ màu trắng; 01 con chim chào mào, màu lông đen, ở hai bên má có lông màu đỏ cam, đỉnh đầu con chim có lông mọc dựng đứng thành mào;

- *Trả cho bà Nguyễn Thị V:* 01 giò hoa Lan Đen giô, có 04 thân; 01 giò hoa Lan Phi Điệp tím, có 27 thân;

- *Trả cho bà Nguyễn Thị Kim H:* 01 lồng chim khung bằng gỗ, hình hộp chữ nhật, mặt đáy vuông, nan nhựa trắng, kích thước 55.5cm x 31.2cm x 31,2cm;

- *Trả cho anh Trần Tuấn A:* 02 con chim cu gáy (loại chim cu Pháp), màu lông trắng;

- *Trả cho ông Lê Thanh H:* 01 lồng chim được ghép từ nhiều thanh bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn, cao 78cm, đường kính 38,5cm;

- *Trả cho ông Đặng Văn L:* 01 lồng chim khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim hình hộp chữ nhật, có kích thước 64cm x 25cm x 25cm; 01 con chim cu gáy, màu lông nâu, xám; 01 con chim họa mi, màu lông nâu, vàng; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung và nan làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm;

- *Trả cho Đinh Văn N:* 01 con chim khướu, màu lông đen;

** Tài sản còn lại đang tạm giữ:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S màu trắng, số imei: 358757056262598, bên trong cài sim số 0789052346 của Phạm Đức A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, màn hình bị rạn, bên trong cài sim số 01645760002 của Đinh Văn N; 02 đôi dép loại dép nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 lồng chim, hình trụ tròn, khung làm bằng gỗ, nan làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 35cm.

Về dân sự: Tài sản bị mất của bà Nguyễn Thị V đến nay chưa thu được bà không yêu cầu bồi thường; còn các gia đình bị hại khác đều yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tài sản còn thiếu.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSLT ngày 10/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố Đinh Văn N và Phạm Đức A về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N và Phạm Đức A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức A từ 12 (Mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn N từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 đôi dép loại dép nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu của bị cáo N và A; 01 sim số 0789052346 của Phạm Đức A; sim số 01645760002 của Đinh Văn N.

+ Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S trắng, imei: 358757056262598, của A.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu sam sung j7 màu vàng, màn hình bị rạn, của N.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn N và bị cáo Phạm Đức A phải liên đới bồi thường cho các bị hại đối với phần tài sản bị mất không thu hồi được.

Bị cáo Đinh Văn N có trách nhiệm bồi thường riêng cho ông Đặng Văn L số tiền tương ứng với phần tài sản bị mất không thu hồi được.

Bị cáo Phạm Đức A có trách nhiệm bồi thường riêng cho ông Nguyễn Trọng H số tiền tương ứng với phần tài sản bị mất không thu hồi được.

- Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn N và bị cáo Phạm Đức A phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Văn N và Phạm Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đêm 12 rạng ngày 13/9/2018, Đinh Văn N và Đặng Văn H có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị V ở khu 7, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ, trị giá 570.000đ (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng); Đinh Văn N và Phạm Đức A có hành vi trộm cắp chim, lồng chim và hoa lan của gia đình bà Nguyễn Thị V ở khu 7, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ, trị giá 1.710.000đ (Một triệu bảy trăm mười nghìn đồng); tài sản của gia đình chị Nguyễn Thị Kim H, ở khu 4, xã K, huyện L, trị giá 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng); tài sản của gia đình ông Lê Thanh H, ở khu 5, xã H, huyện L, trị giá 690.000đ (Sáu trăm chín mươi nghìn đồng); tài sản của gia đình anh Trần Tuấn A, ở khu 4, xã B, huyện L, trị giá 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng); tài sản của gia đình ông Nguyễn Trọng H, ở khu 12, xã B, huyện L, trị giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, đêm 12 rạng ngày 13/9/2018, Đinh Văn N có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 4.050.000 đồng (bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Phạm Đức A có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 3.480.000 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, đêm ngày 06/9/2018, Đinh Văn N có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình ông Đặng Văn L, sinh năm 1964, ở khu 4, xã B, huyện L, trị giá 4.860.000 đồng (bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng); đêm ngày 09/9/2018, Phạm Đức A có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1969, ở khu 12, xã B, huyện L, trị giá 4.850.000 đồng (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, trong khoảng thời gian ngắn, Đinh Văn N và Phạm Đức A đã cùng nhau thực hiện 5 vụ trộm cắp tài sản của nhiều người tại địa bàn huyện L. Tổng cộng giá trị tài sản là 3.480.000 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, N còn thực hiện riêng hai vụ trộm cắp với giá trị tài sản là 5.430.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng cộng giá trị tài sản 07 lần N trộm cắp là 8.910.000 (Tám triệu chín trăm mười nghìn đồng). Đối với A có tham gia trộm cắp tài sản 06 lần tổng trị giá là 8.330.000 (Tám triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra tội phạm; chứng cứ và tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập đ- ợc có l- u trong

hồ sơ vụ án. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận và viện dẫn của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…..".

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội hai lần trở lên.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên các bị cáo được h- ởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đối với Đinh Văn N có bà nội được tặng bằng khen kháng chiến do UBND tỉnh Phú Thọ khen tặng, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; bố bị cáo bị tai nạn ngày 29/8/2018 hiện đang bị mất trí nhớ nên bị cáo N còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đinh Văn N dưới 18 tuổi vì vậy bị cáo được áp dụng quy định tại Điều 98 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Xét tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Phạm Đức A qua xác minh của Cơ quan điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xét thấy bị cáo A sống cùng với bố mẹ không có tài sản riêng gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo Đinh Văn N khi thực hiện hành vi chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung với N là phù hợp.

[5] Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 02 đôi dép loại dép nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 sim số 0789052346 của Phạm Đức A; 01 sim số 01645760002 của Đinh Văn N không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S trắng, imei: 358757056262598 của A; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu sam sung j7 màu vàng, màn hình bị rạn của N dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 hoa lan đen giô có 04 thân trong đó 2 thân có lá, 01 thân dài 20cm, 01 thân dài 18cm, 02 thân không có lá đã cắt ngọn, 1 thân dài 20cm, 1 thân dài 12 cm trị giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 hoa lan phi điệp màu tím, có 27 thân trong đó 12 thân có lá, thân dài nhất là 60 cm, thân ngắn nhất là 15cm; 15 thân không có lá, thân dài nhất 40cm, thân ngắn nhất 5cm trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tài sản Đinh Văn N và Phạm Đức A trộm cắp ngày 13/9/2018, bà V đã nhận lại nên không đặt ra giải quyết.

Đối với tài sản Phạm Đức A và Đinh Văn N trộm cắp của chị Nguyễn Thị Kim H là 01 lồng chim có khung bằng gỗ, hình hộp chữ nhật, mặt đáy vuông và 01 con chim chào mào 02 năm tuổi, màu lông đen trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Chị H đã nhận lại một lồng chim và yêu cầu A và N bồi thường con chim chào mào trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). A và N có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho chị H là phù hợp.

Đối với tài sản N và A trộm cắp của nhà ông Lê Thanh H là 01 chim cu gáy 3 năm tuổi màu lông nâu, xám trị giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng). Ông H đã nhận lại 01 lồng chim, còn đối với 01 con chim cu gáy 3 năm tuổi màu lông nâu, xám trị giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) đã mất, không thu hồi lại được nên ông H yêu cầu hai bị cáo liên đới bồi thường cho ông là phù hợp.

Đối với tài sản N và A trộm cắp nhà anh Trần Tuấn A là 02 con chim cu gáy Pháp, màu lông trắng trị giá 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 con gà tre màu lông đỏ tía, nặng 0,8kg trị giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). A đã nhận lại 02 con chim cu gáy Pháp, màu lông trắng trị giá 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) còn 01 con gà tre màu lông đỏ tía, nặng 0,8kg trị giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) đã mất nên anh A đề nghị hai bị cáo liên đới bồi thường cho anh số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) là phù hợp.

Đối với tài sản N và A đã trộm cắp của ông Nguyễn Trọng H là 01 lồng bẫy chim trị giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Ông đã nhận lại chiếc lồng chim này và không đặt ra giải quyết là phù hợp.

Ngoài ra, ngày 12/9/2018, N và H trộm cắp 01 chiếc lồng chim và 01 con chim chào mào đen của bà V nhưng bà V không đề nghị phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đêm ngày 06/9/2018, Đinh Văn N cùng với Đặng Văn H, Nguyễn Hồng D, Lê Đức A có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình ông Đặng Văn L là 04 con chim gồm:

- 02 con chim khướu bạc má màu lông đen 6 năm tuổi trị giá 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 2 năm tuổi trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 con chim cu gáy màu lông nâu xám 2, 5 năm tuổi trị giá 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

Và 04 lồng chim gồm:

- 02 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm, trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm, trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá 4.860.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng);

Ông L đã nhận lại 03 con chim và 03 lồng chim gồm:

- 01 con chim khướu bạc má màu lông đen 6 năm tuổi trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 2 năm tuổi trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 con chim cu gáy màu lông nâu xám 2, 5 năm tuổi trị giá 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm, trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm, trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

Nay ông L đề nghị bị cáo N phải bồi thường cho ông tài sản trộm cắp còn thiếu do chưa thu hồi được là 01 con chim khiếu bạc má màu lông đen 6 năm tuổi trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) nên buộc bị cáo Nghị phải bồi thường cho ông L là phù hợp.

Bị cáo Phạm Đức A cùng với Lê Đức A, Nguyễn Hồng D, Nguyễn Hồng S đã thực hiện hành vi trộm cắp riêng tại nhà ông Nguyễn Trọng H ngày 09/9/2018 các tài sản gồm:

- 02 con chim khiếu bạc màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 10 năm tuổi trị giá 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- 01 con chim chích chòe màu lông đen trắng 2 năm tuổi trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 con chim chào mào màu lông đen 2 năm tuổi trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

- 02 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng trúc màu vàng cao 70cm, đường kính 40cm trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 40cm trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30 cm trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ nan lồng làm bằng tre, sơn màu vàng nâu, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 4.850.000 đồng (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)

Ông H đã nhận lại:

- 01 con chim khiếu màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 con chim chào mào màu lông đen 2 năm tuổi trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Phần giá trị tài sản ông H yêu cầu bồi thường là: - 01 con chim khiếu bạc màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 10 năm tuổi trị giá 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- 01 con chim chích chòe màu lông đen trắng 2 năm tuổi trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

- 02 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng trúc màu vàng cao 70cm, đường kính 40cm trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 40cm trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30 cm trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ nan lồng làm bằng tre, sơn màu vàng nâu, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá ông H yêu cầu phải bồi thường là: 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) nên cần buộc bị cáo A bồi thường cho ông H là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Đặng Văn H có tham gia cùng Đinh Văn N trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị V, trị giá 570.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), bản thân H chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi xâm phạm sở hữu, nên hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Văn H chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do hết thời hiệu nên Cơ quan điều tra không đề cập xử phạt hành chính đối với Đặng Văn H. Còn việc Đinh Văn N khai H có tham gia cùng N trộm cắp tài sản của ông Đặng Văn L đêm 06/9/2019, H không thừa nhận và chưa có đủ căn cứ chứng minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hồng D, Nguyễn Hồng S, Lê Đức A, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả, nên tách ra khi nào tìm thấy và làm rõ hành vi vi phạm sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc lồng chim chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra có quan điểm tách ra khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với số tài sản bị mất của gia đình ông Đặng Văn L vào đêm 09/9/2018, trị giá thiệt hại 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) nhưng chưa làm rõ đối tượng, khi nào làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Đức A.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với Đinh Văn N.

[1] Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N và Phạm Đức A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức A 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn N 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 đôi dép loại dép nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu của bị cáo N và A; 01 sim số 0789052346 của Phạm Đức A; sim số 01645760002 của Đinh Văn N.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S trắng, imei: 358757056262598 của Phạm Đức A.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu sam sung j7 màu vàng, màn hình bị rạn, của Đinh Văn N.

(Theo biên bản về giao nhận vật chứng ngày 20/12/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Thao với Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Đức A và Đinh Văn N có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim H giá trị của 01 con chim chào mào 02 năm tuổi, màu lông đen trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Kỷ phần mỗi bị cáo là 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Phạm Đức A và Đinh Văn N có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Lê Thanh H 01 con chim cu gáy 3 năm tuổi màu lông nâu, xám trị giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Kỷ phần mỗi bị cáo là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Phạm Đức A và Đinh Văn N có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Tuấn A 01 con gà tre màu lông đỏ tía, nặng 0,8kg trị giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Kỷ phần mỗi bị cáo là 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Đinh Văn N phải bồi thường cho ông Đặng Văn L 01 con chim khiếu bạc má màu lông đen 6 năm tuổi trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng); 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo N phải bồi thường cho ông Đặng Văn L là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Phạm Đức A phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng H:

- 01 con chim khiếu bạc má màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 10 năm tuổi trị giá 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- 01 con chim chích chòe màu lông đen trắng 2 năm tuổi trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

- 02 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng trúc màu vàng cao 70cm, đường kính 40cm trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 40cm trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30 cm trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ nan lồng làm bằng tre, sơn màu vàng nâu, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá bị cáo A phải bồi thường cho ông H là: 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Đức A và Đinh Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết./.

"*Bản án này đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*"

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Sở tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Kim Nguyên

1. Tài sản nhà ông Nguyễn Trọng Hiến bị trộm cắp ngày 09/9/2018 và ngày 13/9/2018 gồm:

02 con chim kH bạc màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 2.400.000đ

01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 10 năm tuổi trị giá 1.000.000đ

01 con chim chích chòe màu lông đen trắng 2 năm tuổi trị giá 500.000đ

01 con chim chào mào màu lông đen 2 năm tuổi trị giá 500.000đ

02 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng trúc màu vàng cao 70cm, đường kính 40cm trị giá 200.000đ
01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 40cm trị giá 80.000đ
01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30 cm trị giá 100.000đ
01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ nan lồng làm bằng tre, sơn màu vàng nâu, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ\
01 lồng nhốt chim loại lồng bẫy chim, làm bằng kim loại màu đen, bên ngoài được bao bằng lớp nhựa màu vàng trị giá 50.000đ

Đã trả:

- 01 lồng nhốt chim loại lồng bẫy chim, làm bằng kim loại màu đen, bên ngoài được bao bằng lớp nhựa màu vàng trị giá 50.000đ
- 01 con chim kH bạc màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 1.200.000đ

01 con chim chào mào màu lông đen 2 năm tuổi trị giá 500.000đ

Còn lại phải bồi thường:

- 01 con chim kH bạc màu lông đen 7 năm tuổi má trị giá 2.400.000đ
- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 10 năm tuổi trị giá 1.000.000đ
- 01 con chim chích chòe màu lông đen trắng 2 năm tuổi trị giá 500.000đ
- 02 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng trúc màu vàng cao 70cm, đường kính 40cm trị giá 200.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 40cm trị giá 80.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30 cm trị giá 100.000đ.
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ nan lồng làm bằng tre, sơn màu vàng nâu, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ.

Tổng trị giá ông Hiến yêu cầu phải bồi thường là: 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)

2. Tài sản nhà bà V bị trộm cắp gồm:

- 01 con chim chào mào màu lông đen 2 năm tuổi trị giá 500.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 50cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ.
- 01 hoa lan đen giô có 04 thân trong đó 2 thân có lá, 01 thân dài 20cm, 01 thân dài 18cm, 02 thân không có lá đã cắt ngọn, 1 thân dài 20cm, 1 thân dài 12 cm trị giá 200.000đ
- 01 hoa lan phi điệp màu tím, có 27 thân trong đó 12 thân có lá, thân dài nhất là 60 cm, thân ngắn nhất là 15cm; 15 thân không có lá, thân dài nhất 40cm, thân ngắn nhất 5cm trị giá 1.500.000đ

- 01 chậu trồng hoa bằng đất nung đỏ, cao 15cm, đường kính miệng 20cm, đường kính đáy 9cm trị giá 10.000đ (không thấy có)

Đã trả:

- 01 hoa lan đen giô có 04 thân trong đó 2 thân có lá, 01 thân dài 20cm, 01 thân dài 18cm, 02 thân không có lá đã cắt ngọn, 1 thân dài 20cm, 1 thân dài 12 cm trị giá 200.000đ
- 01 hoa lan phi điệp màu tím, có 27 thân trong đó 12 thân có lá, thân dài nhất là 60 cm, thân ngắn nhất là 15cm; 15 thân không có lá, thân dài nhất 40cm, thân ngắn nhất 5cm trị giá 1.500.000đ

Nghị và Anh trộm cắp.

Còn:

- 01 con chim chào mào màu lông đen 2 năm tuổi trị giá 500.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng làm bằng kim loại màu trắng, cao 50cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ.

Chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết. Vụ này là Nghị và H.

3. Tài sản trộm cắp nhà Trần Tuấn Anh (NGhị, Anh)

- 02 con chim cu gáy Pháp, màu lông trắng trị giá 450.000đ
- 01 con gà tre màu lông đỏ tía, nặng 0,8kg trị giá 250.000đ

Đã trả:

- 02 con chim cu gáy Pháp, màu lông trắng trị giá 450.000đ

Yêu cầu bồi thường:

- 01 con gà tre màu lông đỏ tía, nặng 0,8kg trị giá 250.000đ

4. Tài sản trộm cắp nhà ông Lê Thanh Hà (Nghị + Anh)

- 01 chim cu gáy 3 năm tuổi màu lông nâu, xám trị giá 600.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ

Đã trả:

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan lồng bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 30cm trị giá 70.000đ

Yêu cầu bồi thường:

- 01 chim cu gáy 3 năm tuổi màu lông nâu, xám trị giá 600.000đ

5. Tài sản trộm cắp của Nguyễn Thị Kim H

01 con chim chào mào 02 năm tuổi, màu lông đen trị giá 500.000đ

Yêu cầu bồi thường:

01 con chim chào mào 02 năm tuổi, màu lông đen trị giá 500.000đ

6. Tài sản chưa xác định chủ sở hữu:

01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, cao 50cm, đường kính 35cm, trị giá 70.000đ
01 con chim kH mun, 2 năm tuổi màu lông đen trị giá 800.000đ
7. Nhà ông Lam bị mất (Nghị)
- 02 con chim kH bạc má màu lông đen 6 năm tuổi trị giá 2.400.000đ
- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 2 năm tuổi trị giá 1.200.000đ
- 01 con chim cu gáy màu lông nâu xám 2, 5 năm tuổi trị giá 900.000đ
- 01 con chim kH bạc má màu lông đen 5 năm tuổi trị giá 900.000đ
- 02 con chim chào mào 2 năm tuổi, màu lông đỏ cam trị giá 1.000.000đ
- 03 con chim quế lâm, màu lông vàng xanh 3 năm tuổi, trị giá 360.000đ
- 01 chim ngũ sắc, 4 năm tuổi, màu lông xanh đỏ vàng trắng nâu trị giá 120.000đ
- 01 con chim cu gáy 3 năm tuổi , màu lông nâu trị giá 600.000đ
- 03 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, trị giá 300.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm, trị giá 80.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm, trị giá 80.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, khung và nan lồng được bọc bằng nhựa màu xanh, cao 50cm, đường kính 35cm, trị giá 50.000đ.
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, khung và nan lồng được bọc bằng nhựa màu xanh, cao 50cm, đường kính 35cm, trị giá 60.000đ.
- 01 lồng nhốt chim hình hộp chữ nhật, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim có kích thước 64x25x25cm, trị giá 100.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình hộp vuông, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim có kích thước 40x40x40cm, trị giá 100.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, khung và nan lồng được bọc bằng nhựa màu trắng, cao 30cm, đường kính 30cm, trị giá 30.000đ.
- 01 lồng nhốt chim hình hộp vuông, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim có kích thước 40x40x40cm, trị giá 100.000đ
Đã trả:
Tài sản trộm cắp ngày 6/9/2018 đã trả:
- 01 con chim cu gáy màu lông nâu xám 2, 5 năm tuổi trị giá 900.000đ
- 01 con chim họa mi màu lông nâu vàng 2 năm tuổi trị giá 1.200.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 70cm, đường kính 50cm, trị giá 300.000đ
- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, cao 51cm, đường kính 38cm, trị giá 80.000đ

- 01 lồng nhốt chim hình trụ tròn, khung và nan bằng kim loại màu trắng, cao 40cm, đường kính 40cm, trị giá 80.000đ

Tài sản ngày 09/9/2018 được trả gồm:

- 01 lồng nhốt chim hình hộp chữ nhật, khung lồng làm bằng gỗ, nan lồng làm bằng tre, sơn màu nâu, lồng chim có kích thước 64x25x25cm, trị giá 100.000đ

Phải bồi thường:

"*Bản án này đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*"

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Kim Nguyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *Lâm Thao, ngày 01 tháng 04 năm 2019*
Số:19 /2019/ TBKQXX	

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Điều 262 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Căn cứ vào Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.Thông báo cho UBND Xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo: **Ngô Đại Chiến**, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1975;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu 14, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Con ông Ngô Đại Lợi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Dần, sinh năm 1937;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo Ngô Đại Chiến phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đại Chiến 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Nhưng được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ từ ngày 08/11/2018 đến ngày 17/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01(Một) xe mô tô, dán mác Wave@ , đeo biển kiểm soát 19K1 - 5508, màu xanh, trên vỏ lốc máy của xe có chữ "VINASIAM-TAIWAN", in nổi, số máy VSAIP50FMG-3*0082815*, số khung VSADCG053SA*008251*, không có yếm xe, có gương cH hậu bên trái, xe đã cũ, trên thành, khung, vỏ nhựa của xe có nhiều vết trầy xước sơn, rạn vỡ không rõ hình.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.
Đăng ký xe biển kiểm soát 19K1 - 5508 mang tên Nguyễn Mạnh Hà hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án sẽ chuyển sang Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao khi án có hiệu lực pháp luật).

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại:

Anh Nguyễn Thiên Tân, đại diện Ban quản lý dự án 03 cục điều khiển đóng mở cống.(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/12/2018).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Ngô Đại Chiến có nghĩa vụ trả lại số tiền 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Triệu Thị Phương.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ngô Đại Chiến phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Nơi gửi:
- UBND xã Tứ Xã,huyện Lâm Thao.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên